

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

+ Tại bản án số 04/HSST ngày 24/01/2013 Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tuyên phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

- Bị cáo bị bắt ngày 10/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hà Giang. Hôm nay có mặt tại phiên toà.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lê Thị Hương M, sinh năm 1968; Địa chỉ: tổ 1, phường T thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Vắng mặt

* Người chứng kiến:

- Tô Đức H, sinh năm 1957; Địa chỉ: tổ 1, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/01/2018 Lương Thành T một mình đi xe khách từ thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mục đích đi họp hội đồng ngũ năm 1982 và tìm mua ma túy "Heroin" về để sử dụng. Khi đến Bến xe khách thành phố Tuyên Quang, Tuyên bắt xe taxi (*Không nhớ biển kiểm soát và hãng xe*), đi đến hồ Đài tưởng niệm thuộc phường P, thành phố T. Tại đây T gặp một người đàn ông khoảng gần 40 tuổi (*Hiện chưa xác định được nhân thân*) làm nghề xe ôm đứng tại khu vực bờ hồ, T xác định người này nghiện ma túy vì T là người nghiện nên gặp là biết, T lại gần và hỏi "Anh có hàng trắng không?", Người đàn ông hiểu ý T muốn hỏi mua ma túy (Heroin) và trả lời "Có, muốn mua bao nhiêu?" T nói "Khoảng hai triệu". Người đàn ông đáp "Ở đây có hai con thôi, có lấy không?" T nói "Hai con ít quá, em muốn lấy hai triệu đồng", người đàn ông nói với T "Đứng đợi một lúc", người đàn ông điều khiển xe mô tô đi. Khoảng 30 phút sau quay lại và đưa cho T một gói được gói bằng giấy vệ sinh bên ngoài và nói với T "Hai triệu chỉ được bằng này thôi", T không mở ra kiểm tra mà cho luôn vào túi quần lấy 2.000.000VNĐ (*Hai triệu đồng*) đưa cho người đàn ông. Mua được ma túy T bắt xe tắc xi (*Không nhớ biển kiểm soát và hãng xe*) đi đến chỗ họp hội cựu chiến binh, đến khoảng 21 giờ cùng ngày T bắt xe khách quay về thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Về đến nhà tại tổ 1 phường T, T bỏ gói ma túy ra kiểm tra thấy bên trong có 11 (*Mười một*) gói nhỏ ma túy được gói bằng giấy có dòng kẻ ô vuông, rồi gói lại cất dấu vào túi quần và hàng ngày bỏ ra sử dụng, T đã sử dụng hết 03 gói. Đến ngày 10/01/2018 T chia số ma túy thành ba phần, đều được gói bằng giấy vệ sinh bên ngoài và buộc bằng dây cao su màu vàng, cụ thể: Gói thứ nhất bên trong có 02 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, ô vuông bên trong 02 gói này đều chứa chất ma túy cho vào 01 (*Một*) vỏ bánh Choco - Pie và cầm ở bên tay trái. Gói thứ hai bên trong có 03 gói

nhỏ chứa chất ma túy được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ ô vuông và cho vào túi quần bên trái đang mặc; Gói thứ ba bên trong có 04 gói được gói bằng giấy trắng có dòng ô vuông trong đó 03 có chứa chất ma túy, còn 01 gói không có gì bên trong (Gói này T đã sử dụng hết nhưng chưa vứt đi) được cho vào túi quần bên phải đang. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày T điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE, màu đỏ, biển kiểm soát 23B1 - 08218 (*Là xe của Lê Thị Hương M, là bạn gái của T*) đi đến khu vực đầu cầu Suối Tiên thuộc khu vực tổ 1 phường T, thành phố Hà Giang để sử dụng ma túy. Khi đi được khoảng 50 mét thì bị lực lượng Công an thành phố Hà Giang kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy mang theo người.

Ngày 10/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang tiến hành mở niêm phong và cân tịnh trọng lượng: Tổng trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Lương Thành T là 0,56 gam (*Không phải năm mươi sáu gam*) không có bì.

Tại Kết luận giám định Số 230/C54(TT2) ngày 20/01/2018 của Trung tâm giám định ma túy - Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lương Thành T là chất ma túy, loại heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quyết định truy tố số 14/CT - VKSNDTPHG ngày 18/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Lương Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo T đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Thành T về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố: Bị cáo Lương Thành T (Lương Kim T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 18 (*Mười tám*) đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 10/01/2018.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo rất hối hận và ăn năn về hành vi của mình. Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã sai và vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lương Thành T: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 12 giờ 00 ngày 10/01/2018 tại tổ 1 phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang bị cáo Lương Thành T đã có hành vi tàng trữ 0,56 gam ma túy (Heroine). Mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Hà Giang bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy mang theo người. Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm việc trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chất ma túy, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Trong khi bị cáo đều đã đủ tuổi trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy, để nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo đã gây nên sự bất bình trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội vì vậy việc xử lý bị cáo trước pháp luật là hoàn toàn thỏa đáng.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp theo quyết định xử lý vật chứng số 05 ngày 06/02/2018. Sau khi nhận lại tài sản người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đề nghị gì. Xét việc trả vật chứng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang là phù hợp, đúng quy định nên chấp nhận.

Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi: “*Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lương Thành Tuyên, ký hiệu từ A1 đến A7*”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang là những vật Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 (Hai) ống Novocain 3% + 01 (Một) bơm kim tiêm loại 3 ml/cc + 04 (Bốn) mảnh giấy (loại giấy hóa đơn) có kích thước như nhau 4 x 4,5 cm + 01 (Một) ống hút bằng nhựa màu trắng, một đầu được cắt vát nhọn, ống có chiều dài 10,5 cm, đường kính 0,5 cm đều là vật chứng liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy T còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 20/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Lương Thành T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Ngoài ra trong vụ án này còn có người đàn ông (*Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) là người đã bán ma túy (Heroine) cho Lương Thành T tại khu vực bờ hồ Đài tưởng niệm thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang ngày 05/01/2018. Hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, vì vậy không xác định được đối tượng để xử lý trong vụ án này.

Đối với Lê Thị Hương M là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE, màu Đỏ - Đen, biển kiểm soát 23B1 - 08218. Khi T lấy chiếc xe trên đi để sử dụng ma túy, bản thân M không hay biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lương Thành T (Lương Kim T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Thành T (Lương Kim T) 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2018.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lương Thành Tuyên, ký hiệu từ A1 đến A7” +02 (Hai) ống Novocain 3% + 01 (Một) bom kim tiêm loại 3 ml/cc + 04 (Bốn) mảnh giấy (loại giấy hóa đơn) có kích thước như nhau 4 x 4,5 cm + 01 (Một) ống hút bằng nhựa màu trắng, một đầu được cắt vát nhọn, ống có chiều dài 10,5 cm, đường kính 0,5 cm

Vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 5 năm 2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Hà Giang và Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Hà Giang.

* Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Thành T (Lương Kim T) phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, **người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND TPHG.
- Công an TPHG.
- CQTHA Hình sự CATP
- Bị cáo; Người có QLNVLQ.
- THA DS TP.
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân